TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 96/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 373/2024/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cao L, sinh năm 1968

Địa chỉ: 148 LTT, Phường A, Quận B (nay là phường BC), TPHCM.

Căn cước công dân số: 092068007864; cấp ngày 10/07/2021

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975

Địa chỉ: 148 LTT Phường A, Quận B (nay là phường BC), TPHCM.

Căn cước công dân số: 049175000234; cấp ngày 21/12/2021

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Cao L và bà Nguyễn Thị T có quan hệ hôn nhân hợp pháp theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 80 do UBND Phường A, Quận B (nay là phường BC), TPHCM cấp ngày 24/9/2003.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Cao L và bà Nguyễn Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung tên Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 19/3/2005 đã thành niên; Giao 01 con chung tên Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 26/10/2013 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Cao L cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên.

Ông Nguyễn Cao L được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Tổng cộng án phí là 300.000 đồng. Ông Nguyễn Cao L tự nguyện chịu toàn bộ án phí được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số 0040603 ngày 03/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông L đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu ông Nguyễn Cao L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì ông L còn phải trả cho bà T số tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND TP HCM;
- THADS TP.HCM;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- UBND Phường Bàn Cờ, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

Trầm Tuấn Kiệt

TAND KHU VỰC 1

WVI210825.TL.QDBA
1291